

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 606/2017/HNST ngày 08 tháng 05 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu : Ông Trương Thế T, sinh năm 1978

Trú tại: Đường Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Tuyết M, sinh năm 1983

Địa chỉ : 68 đường L, Phường C, quận G, Thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu : Ông Trương Thế T, sinh năm 1978

Trú tại: Đường Đ, Phường A, Quận B, Thành phố H

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Tuyết M, sinh năm 1983

Địa chỉ : 68 đường L, Phường C, quận G, Thành phố H

(Giấy chứng nhận kết hôn số 205, quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân, phường A, Quận G, Thành phố H cấp cho ông Trương Thế T và bà Nguyễn Tuyết M vào ngày 27/12/2007, không còn hiệu lực).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Thế T và bà Nguyễn Tuyết M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có .

- Về tài sản chung, nợ chung : Hai bên tự khai không có

- Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm :

Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà M và ông T phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2016/0018418 ngày 08/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó ông T, bà M đã nộp đủ lệ phí .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND quận G;
- UBND phường A, Quận G, TP.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TCS

(KÝ TÊN ĐÓNG DẤU)